

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ THỌ  
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**SƠ CẤP:**  
**Y HỌC CỔ TRUYỀN**

*(Ban hành theo Quyết định số...320/QĐ-PIC, ngày 12 tháng 12 năm 2025 của  
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế PHOENIX)*

**Phú Thọ - Năm 2025**



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ  
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 320...QĐ - PIC  
V/v ban hành chương trình đào tạo Trung cấp

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN ( MÃ SỐ: 5720102)

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc đổi tên Trường Trung cấp Việt Nhật thành Trường cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/04/2025 /NQ-HĐQT ngày 12/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế về Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Điều lệ trường Trung cấp quy định tại Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12 tháng 04 năm 2024 của bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 5828/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành nội dung Chương trình đào tạo trung cấp: Y học cổ truyền. (Mã số: 5720102), tại trường Trung cấp Quốc tế Phoenix

**Điều 2:** Phòng Đào tạo, các Phòng/ Khoa chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu HC

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Tuấn Dũng



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƠ CẤP Y HỌC CỔ TRUYỀN

(Ban hành theo Quyết định số...320...../QĐ-PIC ngày 12.. tháng 12... năm 2025  
của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix)

**Tên ngành, nghề: Y học cổ truyền**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp (bậc 1)**

**Đối tượng tuyển sinh:** Từ 15 tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học

**Số lượng mô đun: 05**

**Chứng chỉ sau khi tốt nghiệp:** Chứng chỉ Sơ cấp.

### I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

#### 1. Về kiến thức

- Trình bày được những khái niệm cơ bản, lịch sử hình thành và phát triển của Y học cổ truyền Việt Nam và phương Đông.
- Giải thích được các học thuyết nền tảng của YHCT như Âm Dương, Ngũ Hành, Tạng Tượng, Kinh Lạc, Khí Huyết Tân Dịch và nguyên nhân gây bệnh
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị và cách dùng của các dược liệu YHCT thông dụng.
- Nêu được nguyên tắc phối hợp thuốc trong bài thuốc YHCT (Quân, Thần, Tá, Sứ) và công dụng của các bài thuốc cổ phương, kinh nghiệm phổ biến.
- Trình bày được nguyên lý, chỉ định, chống chỉ định và kỹ thuật cơ bản của các phương pháp điều trị không dùng thuốc như châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, giác hơi, cứu.
- Nắm vững được các nguyên tắc về an toàn và đạo đức nghề nghiệp trong thực hành YHCT, bao gồm vệ sinh phòng chống lây nhiễm, xử lý tai biến cơ bản và quy tắc ứng xử chuyên nghiệp.
- Xác định được các quy định pháp luật cơ bản liên quan đến hành nghề YHCT.

#### 2. Về kỹ năng

- Thực hiện được các kỹ năng cơ bản trong chẩn đoán YHCT (vọng, văn, vấn, thiết) để thu thập thông tin và nhận định ban đầu về tình trạng sức khỏe, bệnh lý đơn giản.
- Thực hành được kỹ thuật bào chế một số dược liệu cơ bản và hỗ trợ cân chia, chuẩn bị dược liệu theo đơn thuốc.
- Thực hiện được các thủ thuật điều trị không dùng thuốc cơ bản (xoa bóp các vùng thông thường, giác hơi, cứu) một cách an toàn và đúng quy trình (dưới sự giám sát).
- Hỗ trợ được trong quá trình châm cứu, thủy châm và các kỹ thuật phức tạp hơn.
- Vận dụng được các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường làm việc và phòng chống lây nhiễm trong thực hành.
- Giao tiếp và ứng xử được đúng mực, tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp, giữ thái độ chuyên nghiệp trong mọi tình huống.
- Ghi chép được thông tin vào hồ sơ bệnh án (mẫu đơn giản) một cách rõ ràng, chính xác.

### 3. Mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

- Làm việc độc lập trong việc thực hiện các thao tác chăm sóc cơ bản, vệ sinh dụng cụ và môi trường làm việc.
- Chủ động trong việc học hỏi, cập nhật kiến thức và rèn luyện kỹ năng dưới sự hướng dẫn của cán bộ y tế.
- Có trách nhiệm với công việc được giao, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn và đạo đức nghề nghiệp.
- Nhận biết được giới hạn năng lực của bản thân để báo cáo hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ kịp thời từ người có chuyên môn cao hơn.

### 4. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

- Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo sơ cấp, học viên có thể đảm nhiệm các vị trí:
  - Kỹ thuật viên Y học cổ truyền: Thực hiện các thủ thuật xoa bóp bấm huyệt, giác hơi, cứu tại các phòng khám YHCT, khoa YHCT của bệnh viện, cơ sở vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.
  - Trợ lý Y học cổ truyền: Hỗ trợ bác sĩ/lương y trong công tác khám chữa bệnh, chuẩn bị dược liệu, dụng cụ, hướng dẫn người bệnh và ghi chép hồ sơ.
  - Nhân viên chăm sóc sức khỏe bằng YHCT: Làm việc tại các trung tâm dưỡng sinh, spa YHCT, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, với các hoạt động xoa bóp thư giãn, hỗ trợ phục hồi sức khỏe.
  - Nhân viên tại các nhà thuốc, cơ sở sản xuất dược liệu YHCT: Hỗ trợ trong khâu chuẩn bị, phân loại, bảo quản dược liệu.

## II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 11 tín chỉ
- Thời gian khóa học: 3 tháng
- Thời gian học tập toàn khóa: 330 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 65 giờ; Thời gian học thực hành, kiểm tra: 260 giờ. Tỷ lệ thời gian thực hành, thực tập chiếm 83% thời gian thực học.

## III. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:

Mã MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Đại cương y học cổ truyền và lý luận cơ bản	2	45	21	22	2
MĐ 02	Dược liệu và bài thuốc y học cổ truyền	2	60	18	34	3
MĐ 03	Các phương pháp điều trị không dùng thuốc	3	75	18	54	3
MĐ 04	An toàn và đạo đức nghề nghiệp	1	15	8	6	1
MĐ 05	Thực hành tại cơ sở	3	135		133	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>11</b>	<b>330</b>	<b>65</b>	<b>249</b>	<b>11</b>

#### IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH :

##### 1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc mô đun.

- Người học được kiểm tra kết thúc mô đun khi đã tham gia tối thiểu 70% số giờ lên lớp lý thuyết, 80% giờ thực hành, thực tập của mô đun và phải có đủ bài kiểm tra định kỳ và điểm bình quân các bài kiểm tra (theo các hệ số) phải đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10.

##### a. Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên được thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học của học sinh theo từng mô - đun cụ thể thông qua việc chấm điểm kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra đánh giá khác.
- Kiểm tra đánh giá định kỳ được thực hiện tại thời điểm được quy định trong đề cương chi tiết của mô đun, có thể được thực hiện bằng bài kiểm tra viết có thời gian làm bài từ 30 đến 45 phút; làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác.

##### b. Cách thức thực hiện kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ

- Kiểm tra đánh giá quá trình học do giáo viên giảng dạy mô đun thực hiện theo những yêu cầu sau:
  - Nội dung kiểm tra là những nội dung được quy định trong mô đun đào tạo đã giảng dạy cho học sinh;
  - Nội dung cụ thể và hình thức kiểm tra thường xuyên do giáo viên tự quyết định;
  - Nội dung và hình thức kiểm tra định kỳ được thực hiện theo quy định trong đề cương chi tiết mô đun của chương trình đào tạo.
  - Các bài kiểm tra theo hình thức kiểm tra viết, tiểu luận, bài tập sau khi chấm phải trả lại cho học sinh ngay sau khi công bố điểm kiểm tra.

##### 2. Hướng dẫn xét và công nhận tốt nghiệp

- Người học sau khi học hết chương trình đào tạo trình độ sơ cấp ngành, nghề Y học cổ truyền, đã tích lũy đủ mô đun, tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.
- Có điểm tổng kết khóa học từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10;
- Không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự tại thời điểm xét công nhận tốt nghiệp.
- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả điểm tổng kết khóa học của người học để quyết định việc xét công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp theo quy định./.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Đại cương y học cổ truyền và lý luận cơ bản

**Mã số của môn học:** MĐ 01

**Thời gian của mô đun:** 45 giờ; (LT: 21 giờ ; TH: 22 giờ; KT: 02

giờ)

### I. Giới thiệu

- Mô đun này là một phần không thể thiếu trong chương trình đào tạo về Y học, đặc biệt dành cho những ai muốn tìm hiểu sâu về triết lý và phương pháp chữa bệnh của Y học cổ truyền. Đây là bước khởi đầu quan trọng, giúp học viên xây dựng một nền tảng kiến thức vững chắc trước khi đi sâu vào các lĩnh vực chuyên biệt hơn như chẩn đoán, điều trị

### II. Mục tiêu mô đun

- Sau khi hoàn thành mô đun này, học viên có khả năng:
- Trình bày được các khái niệm cơ bản, lịch sử hình thành và phát triển của Y học cổ truyền Việt Nam và phương Đông.
- Giải thích được các học thuyết cơ bản trong YHCT như Âm Dương, Ngũ hành, Tạng Tượng, Kinh Lạc và Khí Huyết Tân Dịch.
- Vận dụng được các học thuyết để phân tích và lý giải các hiện tượng sinh lý, bệnh lý của cơ thể theo quan điểm YHCT.
- Nêu được các nguyên tắc cơ bản trong chẩn đoán và điều trị của YHCT.
- Nhận thức được vai trò, vị trí và tiềm năng của YHCT trong hệ thống y tế hiện đại.

### III. Nội dung mô đun

#### 1. Phân phối chương trình mô đun

Stt	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Giới thiệu chung về y học cổ truyền	3	2	1	
2	Học thuyết âm dương	5	3	2	
3	Học thuyết ngũ hành	5	3	2	
4	Học thuyết tạng tượng	10	3	6	1
5	Học thuyết kinh lạc	5	3	2	
6	Khí, Huyết, Tân Dịch	5	3	2	
7	Nguyên nhân gây bệnh và Nguyên tắc điều trị chung của YHCT	12	4	7	1
	<b>Tổng</b>	<b>45</b>	<b>21</b>	<b>22</b>	<b>2</b>

#### 2. Nội dung chi tiết

## **Bài 1: Giới thiệu chung về Y học cổ truyền (3 tiết)**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được khái niệm, đặc trưng của YHCT.
- Trình bày sơ lược lịch sử phát triển của YHCT phương Đông và Việt Nam.
- Phân biệt được YHCT và Y học hiện đại.
- Nhận thức được vai trò của YHCT trong chăm sóc sức khỏe.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm và đặc trưng cơ bản của y học cổ truyền (
- Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển của YHCT phương và YHCT Việt Nam 3. So sánh YHCT và Y học hiện đại: điểm giống và khác nhau về quan điểm, phương pháp.
- Vị trí và vai trò của YHCT trong hệ thống y tế hiện nay

## **Bài 2: Học thuyết âm dương**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm và nội hàm của học thuyết Âm Dương.
- Giải thích được các quy luật cơ bản của Âm Dương.
- Vận dụng được học thuyết Âm Dương để lý giải các hiện tượng sinh lý, bệnh lý trong cơ thể.

### **2. Nội dung:**

- Nguồn gốc và khái niệm Âm Dương.
- Các quy luật cơ bản:

### **3. Ứng dụng trong YHCT**

## **Bài 3: Học thuyết ngũ hành**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm và nội hàm của học thuyết Ngũ hành.
- Giải thích được các quy luật cơ bản của Ngũ hành.
- Vận dụng được học thuyết Ngũ hành để lý giải mối quan hệ giữa các tạng phủ và sự truyền biến bệnh tật.

### **2. Nội dung:**

- Nguồn gốc và khái niệm Ngũ hành
- Các quy luật cơ bản
- Ứng dụng trong YHCT

## **Bài 4: Học thuyết Tạng tượng**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm Tạng tượng.
- Mô tả được vị trí, chức năng sinh lý của Ngũ Tạng, Lục Phủ và Phủ Kỳ Hỗng.
- Giải thích được mối quan hệ giữa các tạng phủ trong cơ thể.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm Tạng tượng
- Ngũ Tạng
- Lục Phủ
- Phủ Kỳ Hỗng

## **Bài 5: Học thuyết Kinh lạc**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm và vai trò của hệ thống Kinh lạc.
- Mô tả được đường đi và mối liên hệ của 12 đường Kinh Chính.
- Giải thích được chức năng sinh lý của Kinh Lạc.
- Nêu được ứng dụng của học thuyết Kinh Lạc trong chẩn đoán và điều trị.

## 2. Nội dung:

- Khái niệm Kinh lạc
- Phân loại Kinh lạc:
- Đường đi và mối liên hệ của 12 Kinh chính với các tạng phủ, các vùng cơ thể.
- Chức năng sinh lý của Kinh Lạc
- Ứng dụng trong chẩn đoán và điều trị

## Bài 6: Khí, Huyết, Tân

### 1. Mục tiêu bài học:

- Trình bày được khái niệm, nguồn gốc, chức năng của Khí, Huyết, Tân Dịch.
- Giải thích được mối quan hệ giữa Khí, Huyết, Tân Dịch với nhau và với các tạng phủ.
- Nêu được các biểu hiện lâm sàng khi Khí, Huyết, Tân Dịch bị rối loạn.

### 2. Nội dung:

#### a. Khí:

- Khái niệm, nguồn gốc
- Chức năng.
- Phân loại.

#### b. Huyết:

- Khái niệm, nguồn gốc
- Chức năng
- Mối quan hệ với Khí

#### c. Tân Dịch:

- Khái niệm, nguồn gốc (
- Chức năng
- Mối quan hệ với Khí, Huyết
- Mối quan hệ tổng thể giữa Khí, Huyết, Tân Dịch và các tạng phủ.

## Bài 7: Nguyên nhân gây bệnh và Nguyên tắc điều trị chung của YHCT

### 1. Mục tiêu bài học:

- Trình bày được các nguyên nhân gây bệnh chính theo YHCT.
- Giải thích được các nguyên tắc điều trị chung của YHCT.
- Nêu được ý nghĩa của biện chứng luận trị.

### 2. Nội dung:

- Nguyên nhân gây bệnh.
- Nguyên tắc điều trị chung.

### 3. Phương pháp giảng dạy

- Giảng lý thuyết kết hợp với các ví dụ minh họa thực tế.
- Thảo luận nhóm, đặt câu hỏi tình huống để khuyến khích tư duy phản biện.
- Sử dụng hình ảnh, sơ đồ, video minh họa (ví dụ: đường đi kinh lạc, vị trí tạng phủ).
- Thực hành trên mô hình hoặc qua các bài tập tình huống lâm sàng giả định để củng cố kiến thức.

#### **4. Đánh giá**

##### *a. Đánh giá quá trình*

- Tham gia thảo luận, mức độ tương tác trên lớp.
- Bài tập nhóm, bài tập cá nhân (ví dụ: phân tích một trường hợp bệnh đơn giản theo học thuyết YHCT).
- Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận ngắn về các học thuyết).

##### *b. Đánh giá cuối kỳ*

- Thi viết (tự luận kết hợp trắc nghiệm) bao gồm các kiến thức lý thuyết và khả năng vận dụng vào tình huống lâm sàng giả định.

#### **5. Tài liệu tham khảo**

- Giáo trình Y học cổ truyền (dành cho bác sĩ đa khoa), Bộ Y tế, NXB Y học.
- Lý luận Y học cổ truyền, Bộ môn Y học cổ truyền, Đại học Y Hà Nội.
- Hoàng Đế Nội Kinh Tố Vấn - Linh Khu (bản dịch tiếng Việt).
- Tài liệu điện tử, video bài giảng liên quan từ các nguồn chính thống.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Dược liệu và bài thuốc y học cổ truyền

**Mã số của môn học:** MĐ 02

**Thời gian của mô đun:** 45 giờ; (LT: 23 giờ ; TH: 34 giờ; KT: 03

giờ)

### I. Giới thiệu

- Mô đun này được thiết kế để trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu và kỹ năng thực hành về các loại dược liệu, cách bào chế chúng, và nguyên tắc phối hợp để tạo thành các bài thuốc YHCT hiệu quả.

### II. Mục tiêu mô đun

Sau khi hoàn thành mô đun này, học viên có khả năng:

- Trình bày được các nguyên tắc cơ bản trong việc phân loại, thu hái, bào chế và bảo quản dược liệu YHCT.
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị, liều dùng và cách dùng của các dược liệu YHCT thông dụng.
- Giải thích được nguyên tắc phối hợp thuốc trong bài thuốc YHCT
- Phân tích được cấu trúc, công dụng và ứng dụng lâm sàng của các bài thuốc YHCT cổ phương và kinh nghiệm.
- Vận dụng được kiến thức về dược liệu và bài thuốc để xây dựng các bài thuốc đơn giản hoặc điều chỉnh bài thuốc có sẵn phù hợp với tình trạng bệnh lý cụ thể
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng dược liệu và bài thuốc an toàn, hiệu quả trong thực hành lâm sàng.

### III. Nội dung mô đun

#### 1. Phân phối chương trình mô đun

Stt	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Đại cương về Dược liệu Y học Cổ truyền	5	2	3	
2	Bào chế Y học Cổ truyền	10	2	8	
3	Dược liệu giải biểu	5	2	3	
4	Dược liệu thanh nhiệt	5	2	2	1
5	Dược liệu ôn lý	5	2	3	
6	Dược liệu bổ	5	2	3	
7	Đại cương về Bài thuốc Y học Cổ truyền	5	4	1	
8	Các bài thuốc cổ phương và kinh nghiệm	25	4	19	2
	<b>Tổng</b>	<b>60</b>	<b>18</b>	<b>39</b>	<b>3</b>

#### 2. Nội dung chi tiết

## **Bài 1: Đại cương về dược liệu y học cổ truyền**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm, vai trò của dược liệu YHCT.
- Nêu được các phương pháp phân loại dược liệu YHCT.
- Mô tả được các nguyên tắc cơ bản trong thu hái, sơ chế, bảo quản dược liệu.

### **2. Nội dung:**

- a. Khái niệm dược liệu YHCT, nguồn gốc và ý nghĩa.
- b. Các phương pháp phân loại dược liệu
- c. Nguyên tắc thu hái dược liệu
- d. Các phương pháp sơ chế dược liệu cơ bản
- e. Nguyên tắc bảo quản dược liệu

## **Bài 2: Bào chế y học cổ truyền**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Giải thích được mục đích của bào chế dược liệu.
- Mô tả được các phương pháp bào chế cơ bản và ý nghĩa của từng phương pháp.
- Nêu được một số ví dụ về dược liệu đã bào chế.

### **2. Nội dung:**

- Mục đích của bào chế
  - Các phương pháp bào chế cơ bản
- ### **3. Ý nghĩa của từng phương pháp bào chế đối với tính vị, công năng của dược liệu.**

## **Bài 3: Dược liệu giải biểu.**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được công năng chung của nhóm dược liệu giải biểu.
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị, liều dùng và cách dùng của các dược liệu giải biểu thông dụng

### **2. Nội dung:**

- Đại cương về dược liệu giải biểu.
- Các dược liệu tiêu biểu

## **Bài 4: Dược liệu thanh nhiệt**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được công năng chung của nhóm dược liệu thanh nhiệt.
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị, liều dùng và cách dùng của các dược liệu thanh nhiệt thông dụng

### **2. Nội dung:**

- Đại cương về dược liệu thanh nhiệt.
- Các dược liệu tiêu biểu

## **Bài 5: Dược liệu ôn lý (5 tiết)**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được công năng chung của nhóm dược liệu ôn lý.
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị, liều dùng và cách dùng của các dược liệu ôn lý thông dụng

### **2. Nội dung:**

- Đại cương về dược liệu ôn lý.
- Các dược liệu tiêu biểu.

## **Bài 6: Dược liệu bổ**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được công năng chung của nhóm dược liệu bổ.
- Mô tả được tính vị, quy kinh, công năng, chủ trị, liều dùng và cách dùng của các dược liệu bổ thông dụng.

### **2. Nội dung:**

- Đại cương về dược liệu bổ
- Các dược liệu tiêu biểu

## **Bài 7: Đại cương về bài thuốc y học cổ truyền**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của bài thuốc YHCT.
- Giải thích được nguyên tắc phối hợp thuốc trong bài thuốc (Quân, Thần, Tá, Sứ).
- Nêu được các dạng bào chế bài thuốc YHCT.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm bài thuốc YHCT, vai trò của bài thuốc.
- Nguyên tắc phối hợp thuốc
- Các dạng bào chế bài thuốc
- Nguyên tắc gia giảm bài thuốc.

## **Bài 8: Các bài thuốc cổ phương và kinh nghiệm**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Phân tích được cấu trúc, công dụng và ứng dụng lâm sàng của các bài thuốc cổ phương tiêu biểu.
- Nêu được các bài thuốc kinh nghiệm thường dùng trong một số bệnh lý.
- Vận dụng được kiến thức để lựa chọn bài thuốc phù hợp.

### **2. Nội dung:**

- Bài thuốc giải biểu
- Bài thuốc thanh nhiệt
- Bài thuốc ôn lý
- Bài thuốc bổ
- Bài thuốc khác

### **3. Phương pháp giảng dạy**

- Giảng lý thuyết kết hợp với hình ảnh, video minh họa về dược liệu và quá trình bào chế.
- Thảo luận nhóm, phân tích tình huống lâm sàng giả định để áp dụng kiến thức bài thuốc.
- Thực hành nhận biết dược liệu thật, quan sát quá trình bào chế (nếu có điều kiện).
- Bài tập về nhà: phân tích bài thuốc, xây dựng bài thuốc đơn giản.

### **4. Đánh giá**

#### *a. Đánh giá quá trình*

- Tham gia thảo luận, mức độ tương tác.
- Bài tập nhận biết dược liệu, phân tích bài thuốc.
- Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận ngắn về dược liệu và nguyên tắc phối hợp).

#### *b. Đánh giá cuối kỳ*

- Thi viết (tự luận kết hợp trắc nghiệm) bao gồm kiến thức về dược liệu, bài thuốc và khả năng vận dụng vào tình huống lâm sàng.
- Thi thực hành nhận biết dược liệu và phân tích bài thuốc.

### **5. Tài liệu tham khảo**

- Giáo trình Dược liệu học, Bộ Y tế, NXB Y học.
- Giáo trình Bài thuốc Y học cổ truyền, Bộ Y tế, NXB Y học.
- Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, Đỗ Tất Lợi.
- Các sách chuyên khảo về dược liệu và bài thuốc YHCT.
- Tài liệu điện tử, video bài giảng từ các nguồn chính thống.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Các phương pháp điều trị không dùng thuốc

**Mã số của môn học:** MĐ 03

**Thời gian của mô đun:** 75 giờ; (LT: 18 giờ ; TH: 54 giờ; KT: 03 giờ)

### I. Giới thiệu

- Mô đun này nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để áp dụng các kỹ thuật trị liệu truyền thống mà không cần đến dược phẩm

### II. Mục tiêu mô đun

- Sau khi hoàn thành mô đun này, học viên có khả năng:
- Trình bày được các nguyên tắc, chỉ định, chống chỉ định và kỹ thuật cơ bản của các phương pháp điều trị không dùng thuốc trong Y học cổ truyền (YHCT).
- Mô tả được vị trí và tác dụng của các huyệt đạo thông dụng trên cơ thể.
- Thực hành được các kỹ thuật châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, giác hơi, cứu, thủy châm cơ bản một cách an toàn và đúng quy trình (dưới sự giám sát).
- Vận dụng được các phương pháp điều trị không dùng thuốc để hỗ trợ điều trị một số bệnh lý thông thường theo nguyên tắc biện chứng luận trị.
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc kết hợp các phương pháp điều trị không dùng thuốc với các phương pháp khác để đạt hiệu quả tối ưu.

### III. Nội dung chương trình mô đun

#### 1. Phân phối chương trình mô đun

Stt	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Đại cương về các phương pháp điều trị không dùng thuốc	3	2	1	
2	Đại cương về huyệt và kinh lạc trong điều trị	5	3	2	
3	Châm cứu	15	3	11	1
4	Xoa bóp bấm huyệt	20	4	16	
5	Giác hơi và cứu	20	4	15	1
6	Các phương pháp khác và ứng dụng tổng hợp	15	4	10	1
	<b>Tổng</b>	<b>75</b>	<b>18</b>	<b>54</b>	<b>3</b>

#### 2. Nội dung chi tiết

## **Bài 1: Đại cương về các phương pháp điều trị không dùng thuốc (3 tiết)**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được khái niệm và vai trò của các phương pháp điều trị không dùng thuốc trong YHCT.
- Trình bày được các nguyên tắc chung khi áp dụng các phương pháp này.
- Xác định được chỉ định và chống chỉ định chung.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm, phân loại các phương pháp điều trị không dùng thuốc
- Vai trò và ý nghĩa của các phương pháp này trong điều trị và phòng bệnh.
- Nguyên tắc chung khi áp dụng: biện chứng luận trị, an toàn, hiệu quả.
- Chỉ định và chống chỉ định chung của các phương pháp điều trị không dùng thuốc.

## **Bài 2: Đại cương về huyết và kinh lạc trong điều trị**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm về huyết đạo và hệ thống kinh lạc.
- Mô tả được đường đi cơ bản của 12 đường kinh chính và các kỳ kinh bát mạch liên quan đến điều trị.
- Nêu được tác dụng chung của huyết đạo.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm Kinh Lạc, Huyết đạo.
- Đường đi và chức năng của 12 đường Kinh Chính
- Giới thiệu các Kỳ Kinh Bát Mạch quan trọng trong điều trị
- Tác dụng của huyết đạo.
- Phương pháp xác định huyết

## **Bài 3: Châm cứu**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm, lịch sử, nguyên lý và các loại châm.
- Mô tả được kỹ thuật châm kim, đắc khí, thủ pháp bổ tả.
- Nêu được chỉ định, chống chỉ định và các tai biến thường gặp khi châm cứu.
- Thực hành được kỹ thuật châm cứu cơ bản trên mô hình.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm, lịch sử phát triển của châm cứu.
- Nguyên lý tác dụng của châm cứu.
- Các loại châm
- Kỹ thuật châm
- Chỉ định, chống chỉ định của châm cứu.
- Các tai biến và cách xử trí
- Thực hành cầm kim, châm kim
- Thực hành kỹ thuật đắc khí và các thủ pháp bổ tả cơ bản.
- Thực hành châm các huyết thông dụng
- Thực hành điện châm

## **Bài 4: Xoa bóp bấm huyết**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm, nguyên lý, chỉ định, chống chỉ định của xoa bóp bấm huyệt.
- Mô tả được các thủ thuật xoa bóp cơ bản và tác dụng của chúng.
- Thực hành được kỹ thuật xoa bóp bấm huyệt trên các vùng cơ thể thông dụng.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm, lịch sử, nguyên lý tác dụng của xoa bóp bấm huyệt.
- Các thủ thuật xoa bóp cơ bản
- Tác dụng của từng thủ thuật.
- Chỉ định và chống chỉ định của xoa bóp bấm huyệt.
- Nguyên tắc điều trị bằng xoa bóp bấm huyệt.
- Thực hành các thủ thuật xoa bóp cơ bản.
- Thực hành xoa bóp bấm huyệt vùng đầu mặt cổ, vai gáy, lưng, chi trên, chi dưới.
- Thực hành xoa bóp bấm huyệt cho một số bệnh lý thông

## **Bài 5: Giác hơi và cứu**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được khái niệm, nguyên lý, chỉ định, chống chỉ định của giác hơi và cứu.
- Mô tả được kỹ thuật thực hiện giác hơi và cứu.
- Thực hành được kỹ thuật giác hơi và cứu cơ bản.

### **2. Nội dung:**

- Giác hơi
- Khái niệm, tác dụng của giác hơi.
- Các loại giác
- Kỹ thuật thực hiện
- Chỉ định, chống chỉ định, các tai biến và cách xử trí.
- Thực hành giác hơi trên vùng lưng, vai.
- Cứu
- Khái niệm, tác dụng của cứu
- Các loại cứu
- Kỹ thuật thực hiện
- Chỉ định, chống chỉ định, các tai biến và cách xử trí (bông).
- Thực hành cứu các huyệt thông dụng.

## **Bài 6: Các phương pháp khác và ứng dụng tổng hợp**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được khái niệm, chỉ định, chống chỉ định của một số phương pháp khác (như xông hơi, ngâm thuốc, dưỡng sinh).
- Vận dụng được kiến thức để lựa chọn và kết hợp các phương pháp điều trị không dùng thuốc cho một số bệnh lý cụ thể.

### **2. Nội dung:**

- a. Giới thiệu các phương pháp khác.
- b. Nguyên tắc phối hợp các phương pháp điều trị không dùng thuốc.

- c. Ứng dụng tổng hợp các phương pháp điều trị không dùng thuốc trong một số bệnh lý thường gặp
  - Hội chứng đau (đau vai gáy, đau lưng, đau đầu).
  - Rối loạn tiêu hóa (đau dạ dày, táo bón, tiêu chảy).
  - Rối loạn giấc ngủ, suy nhược thần kinh.
  - Một số bệnh lý hô hấp (viêm họng, viêm mũi dị ứng).
  - Phục hồi chức năng sau tai biến mạch máu não (giai đoạn ổn định).
  - Phân tích các ca lâm sàng, thảo luận về lựa chọn và kết hợp phương pháp điều trị không dùng thuốc.
- d. Thực hành xây dựng phác đồ điều trị không dùng thuốc
- e. Giới thiệu và thực hành một số bài tập dưỡng sinh cơ bản.

### **3. Phương pháp giảng dạy**

- Giảng lý thuyết kết hợp với hình ảnh, video minh họa các kỹ thuật.
- Thảo luận nhóm, phân tích tình huống lâm sàng giả định.
- Thực hành trực tiếp trên mô hình và người thật (dưới sự giám sát chặt chẽ của giảng viên) là trọng tâm của mô đun này.
- Bài tập về nhà: nghiên cứu ca bệnh, xây dựng phác đồ điều trị.

### **4. Đánh giá**

#### *a. Đánh giá quá trình*

- Tham gia thảo luận, mức độ tương tác.
- Bài tập thực hành kỹ thuật trên lớp.
- Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận ngắn về nguyên lý và chỉ định).

#### *b. Đánh giá cuối kỳ*

- Thi viết (tự luận kết hợp trắc nghiệm) bao gồm kiến thức lý thuyết và vận dụng.
- Thi thực hành các kỹ thuật châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, giác hơi, cứu.

### **5. Tài liệu tham khảo**

- Giáo trình Châm cứu, Bộ Y tế, NXB Y học.
- Giáo trình Xoa bóp bấm huyệt, Bộ Y tế, NXB Y học.
- Giáo trình Dưỡng sinh, Bộ Y tế, NXB Y học.
- Tài liệu điện tử, video hướng dẫn kỹ thuật từ các nguồn chính thống.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** An toàn và đạo đức nghề nghiệp

**Mã số của môn học:** MĐ 04

**Thời gian của mô đun:** 15 giờ; (LT: 8 giờ ; TH: 6 giờ; KT: 01 giờ)

### I. Giới thiệu

- Mô đun này nhằm cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hành nghề Y học cổ truyền một cách an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm.

### II. Mục tiêu mô đun

- Sau khi hoàn thành mô đun này, học viên có khả năng:
- Trình bày được các nguyên tắc cơ bản về an toàn trong thực hành Y học cổ truyền (YHCT).
- Mô tả được các quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm YHCT.
- Vận dụng được các kiến thức về vệ sinh, phòng chống lây nhiễm và xử lý tai biến cơ bản trong thực hành.
- Thực hiện được các hành vi ứng xử đúng mực, có trách nhiệm và tôn trọng người bệnh theo chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp YHCT.
- Nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ các quy định về an toàn và đạo đức nghề nghiệp để bảo vệ bản thân, người bệnh và cộng đồng.

### III. Nội dung chương trình mô đun

#### 1. Phân phối chương trình mô đun

Stt	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Đại cương về an toàn và đạo đức nghề nghiệp YHCT	5	2	3	
2	An toàn trong thực hành Y học cổ truyền	7	5	2	
3	Đạo đức nghề nghiệp Y học cổ truyền	8	3	4	1
	<b>Tổng</b>	<b>15</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>1</b>

#### 2. Nội dung chi tiết

##### Bài 1: Đại cương về an toàn và đạo đức nghề nghiệp YHCT

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Nêu được khái niệm về an toàn và đạo đức nghề nghiệp trong YHCT.
- Trình bày được tầm quan trọng của an toàn và đạo đức trong thực hành y khoa.
- Xác định được các nguyên tắc chung về an toàn và đạo đức trong YHCT.

### **2. Nội dung:**

- Khái niệm.
- Tầm quan trọng của an toàn và đạo đức nghề nghiệp.
- Các nguyên tắc chung.
- Các văn bản pháp luật liên quan đến hành nghề YHCT

## **Bài 2: An toàn trong thực hành Y học cổ truyền**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Mô tả được các nguyên tắc vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường làm việc.
- Trình bày được các biện pháp phòng chống lây nhiễm trong YHCT.
- Nêu được các tai biến thường gặp và cách xử lý ban đầu khi thực hiện các thủ thuật YHCT.
- Vận dụng được các quy tắc an toàn khi sử dụng dược liệu và các dụng cụ YHCT.

### **2. Nội dung:**

#### **a. Vệ sinh và phòng chống lây nhiễm (5 tiết):**

- Vệ sinh cá nhân của người hành nghề (rửa tay, trang phục...).
- Vệ sinh môi trường làm việc (phòng khám, giường bệnh, dụng cụ).
- Các đường lây truyền bệnh và biện pháp phòng ngừa
- Xử lý chất thải y tế thông thường.

#### **b. An toàn khi thực hiện các thủ thuật**

- An toàn trong châm cứu
- An toàn trong xoa bóp bấm huyệt
- An toàn trong giác hơi/cứu
- An toàn khi sử dụng dược liệu
- Xử lý tai biến và cấp cứu ban đầu
- Nhận biết và xử trí ban đầu các tai biến thường gặp
- Nguyên tắc sơ cứu cơ bản.

## **Bài 3: Đạo đức nghề nghiệp Y học cổ truyền**

### **1. Mục tiêu bài học:**

- Trình bày được các chuẩn mực đạo đức cơ bản của người thầy thuốc YHCT.
- Mô tả được các nguyên tắc giao tiếp, ứng xử với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng.
- Nêu được trách nhiệm của người hành nghề YHCT.
- Vận dụng được các quy tắc đạo đức trong các tình huống thực tiễn.

### **2. Nội dung:**

- Chuẩn mực đạo đức của người thầy thuốc YHCT
- Giao tiếp và ứng xử
- Trách nhiệm pháp lý và đạo đức

### **3. Phương pháp giảng dạy**

- Giảng lý thuyết kết hợp ví dụ minh họa, tình huống thực tế.
- Thảo luận nhóm, đóng vai để rèn luyện kỹ năng giao tiếp và ứng xử.
- Phân tích các ca bệnh, tình huống tai biến, vi phạm đạo đức để rút kinh nghiệm.
- Sử dụng video, tài liệu trực quan để minh họa.

### **4. Đánh giá**

#### *a. Đánh giá quá trình*

- Tham gia thảo luận, mức độ tương tác trên lớp.
- Bài tập nhóm, bài tập cá nhân (ví dụ: phân tích tình huống đạo đức, xây dựng quy trình vệ sinh).
- Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận ngắn về an toàn và đạo đức).

#### *b. Đánh giá cuối kỳ*

- Thi viết (tự luận kết hợp trắc nghiệm) bao gồm kiến thức lý thuyết và vận dụng.
- Thi vấn đáp hoặc thực hành tình huống (đóng vai xử lý tai biến, giao tiếp với người bệnh).

### **5. Tài liệu tham khảo**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh hiện hành.
- Các Nghị định, Thông tư của Bộ Y tế về hành nghề YHCT.
- Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp của người làm công tác y tế.
- Các tài liệu chuyên khảo về an toàn người bệnh và đạo đức y học.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun:** Thực tập tại cơ sở

**Mã số của môn học:** MĐ 05

**Thời gian của mô đun:** 135 giờ; (LT: 0 giờ ; TH: 133 giờ; KT: 02

giờ)

### I. Giới thiệu

- Mô đun này giúp học viên **áp dụng trực tiếp** những kiến thức cơ bản đã học vào môi trường thực tế tại các phòng khám, bệnh viện hoặc cơ sở YHCT

### II. Mục tiêu mô đun

Sau khi hoàn thành mô đun này, học viên có khả năng:

- Vận dụng được các kiến thức lý thuyết về Y học cổ truyền vào thực tiễn lâm sàng tại cơ sở y tế.
- Thực hành được các kỹ năng cơ bản về chẩn đoán, điều trị không dùng thuốc và hỗ trợ sử dụng được liệu dưới sự hướng dẫn của cán bộ y tế.
- Rèn luyện được thái độ làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ đạo đức và quy định an toàn nghề nghiệp.
- Phát triển được kỹ năng giao tiếp, ứng xử với người bệnh và đồng nghiệp trong môi trường y tế.
- Nhận thức được vai trò và trách nhiệm của người làm Y học cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

### III. Nội dung chi tiết

- Mô đun thực tập được chia thành 3 giai đoạn chính, mỗi giai đoạn có mục tiêu và nội dung cụ thể:

#### 1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị và định hướng

##### a. Giới thiệu về cơ sở thực tập

- Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các khoa/phòng liên quan đến YHCT.
- Nội quy, quy chế làm việc, quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở.
- Giới thiệu cán bộ hướng dẫn và các đồng nghiệp.

##### b. Định hướng nhiệm vụ thực tập

- Phổ biến mục tiêu, nội dung, yêu cầu và phương pháp đánh giá thực tập.
- Hướng dẫn ghi chép nhật ký thực tập, báo cáo ca bệnh.
- Thảo luận về vai trò của học viên trong quá trình thực tập.

##### c. Quan sát và làm quen

- Quan sát quy trình tiếp đón, hướng dẫn người bệnh.

- Quan sát các thủ thuật chẩn đoán và điều trị không dùng thuốc (châm cứu, xoa bóp, giác hơi...) do cán bộ hướng dẫn thực hiện.
- Làm quen với các dụng cụ, trang thiết bị YHCT tại cơ sở.

## **2. Giai đoạn 2: Thực hành cơ bản dưới sự giám sát**

### *a. Thực hành vệ sinh và kiểm soát nhiễm khuẩn*

- Thực hành rửa tay đúng quy trình.
- Thực hành vệ sinh dụng cụ, phòng ốc sau khi thực hiện thủ thuật.
- Thực hành phân loại và xử lý chất thải y tế thông thường.

### *b. Thực hành chẩn đoán cơ bản*

- Thực hành kỹ năng hỏi bệnh (vấn chẩn): thu thập thông tin cá nhân, tiền sử, bệnh sử, triệu chứng.
- Thực hành quan sát (vọng chẩn): sắc diện, hình thái, lưỡi.
- Thực hành nghe, ngửi (văn chẩn): tiếng nói, hơi thở, mùi cơ thể.
- Thực hành sờ nắn, bắt mạch (thiết chẩn): xác định vị trí đau, tính chất đau, bắt các loại mạch thông thường.
- Ghi chép thông tin chẩn đoán vào hồ sơ bệnh án (mẫu đơn giản).

### *c. Thực hành các thủ thuật điều trị không dùng thuốc cơ bản*

- Hỗ trợ chuẩn bị dụng cụ, vị trí người bệnh cho châm cứu, xoa bóp, giác hơi, cứu.
- Thực hành xoa bóp cơ bản trên các vùng cơ thể (vai gáy, lưng, chi) dưới sự giám sát.
- Thực hành giác hơi an toàn trên vùng lưng (trên người bệnh hoặc mô hình dưới giám sát).
- Thực hành cứu ẩm các huyết thông dụng (trên người bệnh hoặc mô hình dưới giám sát).
- Quan sát và hỗ trợ thực hiện châm cứu, thủy châm.

### *d. Hỗ trợ sử dụng dược liệu và bài thuốc*

- Hỗ trợ chuẩn bị, cân chia dược liệu theo đơn thuốc.
- Hướng dẫn người bệnh cách sắc thuốc, uống thuốc.
- Quan sát việc bào chế một số dược liệu đơn giản (nếu có).

## **3. Giai đoạn 3: Thực hành nâng cao và tổng kết**

### *a. Thực hành tổng hợp và nâng cao*

- Thực hành chẩn đoán tổng hợp các ca bệnh đơn giản dưới sự hướng dẫn.
- Thực hành độc lập hơn các thủ thuật xoa bóp, giác hơi, cứu cho các trường hợp phù hợp.
- Tham gia vào quá trình hội chẩn, thảo luận ca bệnh với cán bộ hướng dẫn.
- Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn người bệnh về chế độ ăn uống, sinh hoạt, luyện tập.

### *b. Giao tiếp và ứng xử nghề nghiệp*

- Thực hành giao tiếp với người bệnh (tôn trọng, lắng nghe, giải thích rõ ràng).
- Thực hành ứng xử với đồng nghiệp, cấp trên.
- Thảo luận các tình huống đạo đức nghề nghiệp phát sinh trong thực tế.

### *c. Tổng kết và báo cáo*

- Viết nhật ký thực tập hàng ngày.
- Hoàn thành báo cáo tổng kết quá trình thực tập, bao gồm các ca bệnh điển hình đã tham gia.
- Thảo luận, rút kinh nghiệm với cán bộ hướng dẫn và các học viên khác.

#### **4. Phương pháp hướng dẫn**

- Hướng dẫn trực tiếp: Cán bộ y tế tại cơ sở sẽ trực tiếp hướng dẫn, giám sát học viên trong quá trình thực hành.
- Học tập qua quan sát: Học viên quan sát các thủ thuật, quy trình làm việc của cán bộ y tế.
- Thực hành có giám sát: Học viên tự thực hiện các kỹ thuật dưới sự giám sát chặt chẽ, sau đó dần dần độc lập hơn.
- Thảo luận và phản hồi: Thường xuyên trao đổi, thảo luận với cán bộ hướng dẫn về các ca bệnh, kỹ thuật đã thực hiện.
- Tự học và nghiên cứu: Học viên chủ động tìm hiểu thêm tài liệu, kiến thức liên quan đến các ca bệnh gặp phải.

#### **5. Đánh giá**

##### *a. Đánh giá quá trình*

- Nhật ký thực tập: Đánh giá mức độ ghi chép, phân tích ca bệnh, tinh thần học hỏi.
- Thái độ và ý thức kỷ luật: Đánh giá sự chuyên cần, tuân thủ nội quy, tinh thần trách nhiệm.
- Kỹ năng thực hành: Đánh giá qua các lần thực hiện thủ thuật dưới sự giám sát (đúng quy trình, an toàn, hiệu quả).
- Khả năng giao tiếp và ứng xử: Đánh giá qua các tình huống thực tế.

##### *b. Đánh giá cuối kỳ*

- Báo cáo thực tập: Đánh giá nội dung, hình thức, khả năng tổng hợp và phân tích.
- Thi thực hành: Kiểm tra khả năng thực hiện một số kỹ thuật chẩn đoán hoặc điều trị cơ bản.

#### **6. Tài liệu tham khảo**

- Hồ sơ bệnh án mẫu của cơ sở thực tập.
- Các quy trình kỹ thuật YHCT của Bộ Y tế.
- Tài liệu hướng dẫn thực hành lâm sàng YHCT.
- Nội quy, quy định của cơ sở thực tập.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ  
**TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX**

Số. 316. QĐ - PIC

V/v thành lập hội đồng thẩm định chương trình  
đào tạo sơ cấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 03 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo sơ cấp nghề Y học cổ truyền

- Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014
- Căn cứ văn bản hợp nhất 5828/VBHN-BLĐTĐBXH năm 2019, hợp nhất Thông tư 43/2015/TT-BLĐTĐBXH (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm học 2025 – 2026 và định hướng phát triển các ngành nghề đào tạo tại Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix
- Xét đề nghị của Trưởng phòng quản lý Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo nghề sơ cấp Y học cổ truyền. Theo phụ lục 01 đính kèm.

**Điều 2.** Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm định tính hợp lý, khoa học, thực hiện và tính pháp lý của chương trình/ giáo trình đào tạo nghề sơ cấp Y học cổ truyền.
- Đưa ra ý kiến đánh giá, chỉnh sửa và thông qua chương trình đào tạo nghề sơ cấp Y học cổ truyền
- Báo cáo kết quả thẩm định theo qui định

**Điều 3.** Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 4.** Các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**TS. Trương Tuấn Dũng**



## PHỤ LỤC 01

### DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH SƠ CẤP NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

(Kèm theo Quyết định số: 316./QĐ - PIC ngày 03 tháng 12 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Tuấn Dũng	Hiệu trưởng- Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Thu	Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch Hội đồng
3	Đào Văn Tiến	Cố vấn chuyên môn- Thành viên
4	Trần Quý Hồng	ThS. BS. Y học cổ truyền - Thành viên
5	Nghiêm Thị Minh Thảo	BS Y học cổ truyền - Thành viên
6	Nguyễn Thùy Linh	BS Y học cổ truyền - Thành viên
7	Trà Đức Hiếu	Trưởng phòng Đào tạo - Thư ký



